TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/DS-ST	*R, ngày 09 tháng 02 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 132/2017/TLST- DS ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* ***Nguyên đơn***: Ông **Nguyễn S –** Sinh năm 1953**.**

Địa chỉ: tổ dân phố T, phường A, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà.

*** *Bị đơn:*** Ông **Nguyễn V –** Sinh năm 1972.

Bà **Trịnh Thị M –** Sinh năm 1979**.**

Cùng địa chỉ: tổ dân phố L, phường O, thành phố R, tỉnh Khánh Hoà.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn V và bà Trịnh Thị M trả cho ông Nguyễn S 34.000.000 đồng (Ba mươi tư triệu đồng) theo phương án trả dần cụ thể như sau:

- Từ tháng 02 năm 2018 đến tháng 12 năm 2018, trả mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) vào ngày 26 hàng tháng.

- Vào ngày 26 tháng 01 năm 2019, trả 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Ông Nguyễn S trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 223911 cấp cho ông Nguyễn V và bà Trịnh Thị M(bản chính) khi ông Sinh, bà Minh trả xong số tiền 34.000.000 đồng(Ba mươi bốn triệu đồng).

- Về án phí: Ông Nguyễn V và bà Trịnh Thị M nộp 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho ông Nguyễn S 850.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012073 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

Quy định: Kể từ ngày ông Nguyễn S có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn V và bà Trịnh Thị M chưa thi hành khoản tiền phải trả cho ông Nguyễn S thì hàng tháng ông Nguyễn V và bà Trịnh Thị M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND tp R.
- Chi cục THADS tp R.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, lưu án văn

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng